

Số: 356/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 17 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 518/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hoàng Mộng L, sinh năm 1968; thường trú: Số 14/A15, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

- Bà Trần Thị D, sinh năm 1980; thường trú: Số 14A/28, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Hoàng Mộng L và bà Trần Thị D tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, Thành phố Hà Nội theo giấy chứng nhận kết hôn số 24, ngày 21/12/1999.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên gây gổ, không quan tâm chăm sóc cho nhau khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Hoàng Mộng L và bà Trần Thị D thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Trong quá trình chung sống, bà Hoàng Mộng L và bà Trần Thị D xác định có 02 con chung tên Hoàng Trần Nhật H, sinh năm 2000 và Hoàng Minh S, sinh ngày 15/8/2012. Sau khi ly hôn, bà D và ông L thống nhất giao con chung tên Hoàng Minh S, sinh ngày 15/8/2012 cho bà D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ông L không cấp dưỡng nuôi con. Con chung tên Hoàng Trần Nhật H, sinh năm 2000 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Ông Hoàng Mộng L và bà Trần Thị D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Hoàng Mộng L và bà Trần Thị D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về con chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Mộng L và bà Trần Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Hoàng Minh S, sinh ngày 15/8/2012 cho bà Trần Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Con chung tên Hoàng Trần Nhật H, sinh năm 2000 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Hoàng Mộng L không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hoàng Mộng L và bà Trần Thị D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0046656 ngày 29/5/2020** của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- UBND thị trấn T, huyện T, Thành phố Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Ngọc Kiệt

